

MARKET LENS

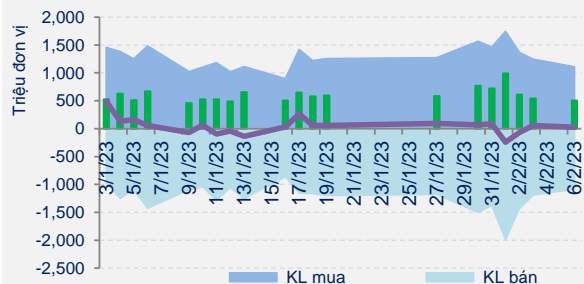
Phiên giao dịch ngày:

6/2/2023

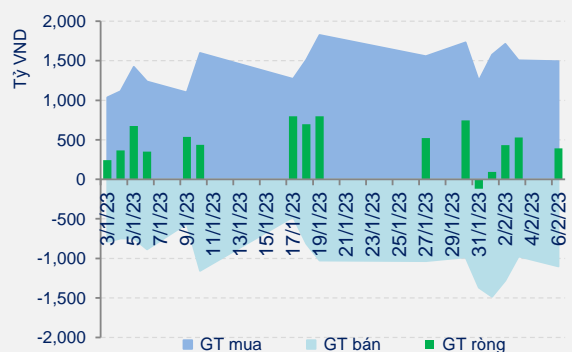
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,089.29	214.47
% Thay đổi	↑ 1.13%	↓ -0.38%
KLGD (CP)	503,913,909	53,235,568
GTGD (tỷ đồng)	9,600.67	797.79
Tổng cung (CP)	1,081,577,228	91,601,000
Tổng cầu (CP)	1,109,177,031	90,124,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	29,669,724	79,300
KL mua (CP)	45,293,924	571,300
GT mua (tỷ đồng)	1,494.82	10.72
GT bán (tỷ đồng)	1,101.45	1.16
GT ròng (tỷ đồng)	393.37	9.56

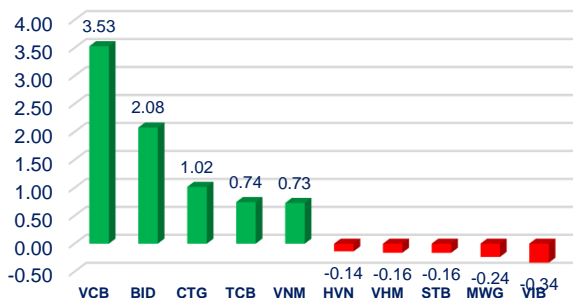
Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường điều chỉnh trong phiên sáng và tăng trở lại trong phiên chiều khi mà lực cầu gia tăng tốt về cuối phiên. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 12,14 điểm (+1,13%) lên 1.089,29 điểm; HNX-Index giảm 0,81 điểm (-0,38%), xuống 214,47 điểm. Độ rộng toàn thị trường nghiêng về bên mua với 417 mã tăng và 363 mã giảm. Trong nhóm VN30 (+0,8%), sắc xanh cũng chiếm ưu thế với 22 mã tăng, 6 mã giảm và 2 mã tham chiếu.

Tuy vậy nhưng thanh khoản lại có sự suy giảm. Cụ thể, tổng khối lượng giao dịch của VN-Index chỉ đạt 527 triệu đơn vị, với giá trị 9,6 ngàn tỷ; HNX-Index ghi nhận tổng khối lượng giao dịch đạt 53,2 triệu đơn vị, với giá trị 798 tỷ đồng.

VN-Index có nhịp tăng mạnh về cuối phiên chiều nhờ lực kéo từ các Large Cap ngành ngân hàng như VCB (+3,2%) đóng góp 3,563 điểm tăng cho chỉ số, BID (+3,8%) đóng góp 2,095 điểm, CTG (+2,9%) đóng góp 1,025 điểm, TCB (+3,1%) đóng góp 0,75 điểm... Nhiều nhóm ngành ghi nhận nhịp phục hồi nhẹ như xây dựng, ngân hàng, bảo hiểm, chế biến thủy sản, khai khoáng... Ngược lại, sắc đỏ của các mã MWG (-1,4%), VIB (-2,7%), STB (-1,3%) không gây nhiều áp lực lên chỉ số với chỉ 0,749 điểm mất đi.

Tại nhóm VN30, PLX (+4%) lên mức 38.800 đồng cùng thanh khoản cao; theo sau là NVL (+3%), POW (+3,3%), TCB (+3,1%)... tăng trên 3%; các mã còn lại như SSI (+1,3%), SAB (+1,3%), BVH (+1,8%), ACB (+1%), VRE (+1%)... đều tăng từ 1% trở lên. Chiều ngược lại, VIB (-2,7%) xuống mức 23.650 đồng.

HNX-Index có diễn biến trái chiều khi trước áp lực điều chỉnh của các mã KSF (-2,3%), IDC (-1,3%), HHC (-10%), SEB (-9,8%)...

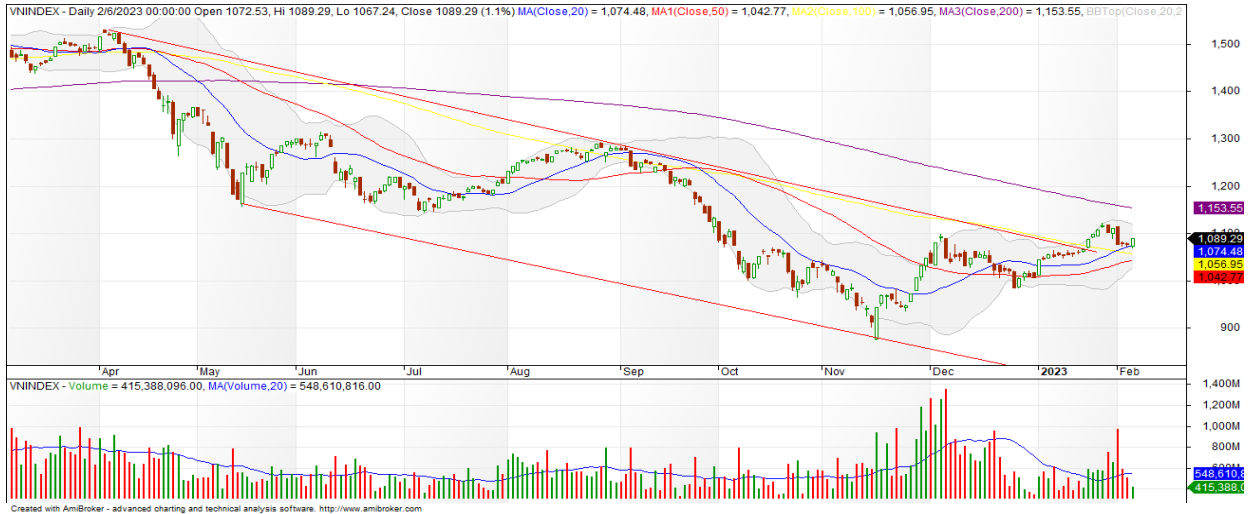
Khối ngoại tiếp tục duy trì mua ròng trên cả hai sàn. Cụ thể, khối ngoại mua ròng tổng cộng 392,2 tỷ đồng trên sàn HOSE, trong đó STB (127 tỷ đồng) và SSI (42 tỷ đồng) là hai mã được mua ròng nhiều nhất. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng 9,51 tỷ đồng, trong đó IDC là mã được mua ròng nhiều nhất với giá trị 2,7 tỷ đồng.

Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 1/2023 tăng mạnh hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó thu hẹp mức chênh lệch âm xuống còn 3,77 điểm. Điều này cho thấy là tâm lý của các trader đang trở nên tích cực hơn về triển vọng của xu hướng thị trường.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 6/2/2023

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



VN-INDEX hồi phục khá tốt về mặt điểm số trong phiên hôm nay nhưng với thanh khoản suy giảm và thấp hơn mức trung bình của 20 phiên gần nhất. Điều này cho thấy là lực cầu mua lên trong phiên hôm nay là không thực sự mạnh, chỉ số tăng chủ yếu do hoạt động tiết cung.

Với phiên hồi phục hôm nay thì bức tranh kỹ thuật của VN-INDEX vẫn chưa có gì thay đổi khi chỉ số này tiếp tục kết phiên trên vùng hỗ trợ quan trọng trong khoảng 1.045-1.075 điểm (MA20-50-100) và ngưỡng hỗ trợ quanh 1.075 điểm (MA20) đã được test thành công. Do đó, chúng tôi kỳ vọng, trong phiên giao dịch tiếp theo, lực cầu gia tăng có thể giúp cho VN-INDEX tiếp đà hồi phục để hướng đến ngưỡng kháng cự tâm lý 1.100 điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Phiên đầu tuần mới thị trường giao dịch tích cực trở lại sau tuần điều chỉnh vừa qua, trong phiên sáng thị trường giao dịch trong trạng thái cầm chừng và giảm điểm nhẹ nhưng lực cầu mạnh dần về cuối phiên giúp VNINDEX đóng cửa tăng 12,14 điểm (+1,13%). VNINDEX đóng cửa ở 1089,29 điểm và vẫn giữ được trạng thái vận động trên đường hỗ trợ và ngoài vùng vận động của kênh downtrend, chúng tôi kỳ vọng thị trường sau giai đoạn điều chỉnh sẽ có đợt hồi phục mới, chúng tôi luôn nhấn mạnh khả năng hồi phục của VNINDEX sau điều chỉnh để hướng tới 1.150 điểm trong thời gian tới. Theo góc nhìn ngắn hạn, ngưỡng 1000 điểm sẽ là ngưỡng hỗ trợ cho đợt điều chỉnh này để đảm bảo VNINDEX không quay trở lại xu hướng downtrend và với phiên hồi phục hôm nay chúng tôi kỳ vọng đợt điều chỉnh trong sóng hồi này có thể sớm kết thúc.

Với góc nhìn trung - dài hạn, có thể xác nhận VNINDEX đã hình thành đáy và bắt đầu quá trình hồi phục, thị trường sẽ tìm đến vùng cân bằng mới và dần đi vào vùng tích lũy tin cậy với biên độ hẹp sau giai đoạn hồi phục đang diễn ra. Thị trường sẽ xuất hiện nhiều cơ hội giải ngân mới trong giai đoạn phục hồi này và cả giai đoạn tích lũy tiếp theo, chúng tôi cũng đã kịp thời khuyến nghị nhà đầu tư giải ngân trong thời gian qua. Thị trường dù biến động mạnh trong giai đoạn hiện tại nhưng sẽ dần ổn định, các nhà đầu tư trung, dài hạn nên chú ý đặc biệt ở nhóm các cổ phiếu mạnh ít chịu ảnh hưởng của downtrend và các cổ phiếu hồi phục sớm đang có xu hướng vượt đỉnh. Hướng giải ngân vẫn là tập trung vào các cổ phiếu mạnh đang có xu hướng tích lũy và phục hồi sớm, có nền tảng cơ bản tốt, các cổ phiếu dẫn đầu ngành và vẫn duy trì được tăng trưởng lợi nhuận và tiếp tục có kỳ vọng tăng trưởng trong năm tới và tận dụng các phiên thị trường điều chỉnh giảm điểm để giải ngân.

Thị trường vẫn đang dao động trong biên độ mạnh của quá trình hồi phục đầu tiên sau khi thoát downtrend, điểm tích cực là Vnindex vẫn vận động cách xa khu vực hỗ trợ và đang mạnh trở lại sau 1 tuần điều chỉnh, chúng tôi kỳ vọng thị trường sẽ tiếp tục hồi phục sau đó chuyển trạng thái tích lũy trong thời gian tới. Các cơ hội giải ngân trong giai đoạn này vẫn xuất hiện đối với cả trường phái đầu tư ngắn, trung - dài hạn. Các giai đoạn điều chỉnh của thị trường vẫn sẽ tạo ra cơ hội giải ngân tốt.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp!



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

6/2/2023

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
BCM	84.00	84-86	110	81	51.6	-6.9%	20.0%	Mua trên nền chờ nổ
BID	45.00	44-45	55	41	12.5		72.6%	Mua trên nền chờ vượt đỉnh
PNJ	83.80	90-92	120	86	14.9	73.3%	75.6%	Mua trên nền chờ vượt đỉnh
VCB	96.00	90-92	110	85	15.2		36.4%	Mua trên nền chờ vượt đỉnh
FRT	73.00	69-72	85-87	64	22.2	34.1%	-12.0%	Theo dõi chờ giải ngân
CTR	60.20	56-59	78-80	52	15.5	25.8%	18.4%	Theo dõi chờ giải ngân
POW	12.55	12-12.7	16-16.5	11	15.5	15.0%	5.3%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỜ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
18/11/2022	PVS	23.50	17.50	26-28	24	34.29%	Nắm giữ
1/3/2023	ANV	29.60	23.20	35-37	29	27.59%	Nắm giữ
1/4/2023	IDC	39.50	35.00	45-47	37	12.86%	Nắm giữ
1/6/2023	CLX	12.99	13.10	16.5-17	13	-0.85%	Nắm giữ
1/10/2023	ACB	24.90	23.10	29-30	24	7.79%	Nắm giữ
1/11/2023	HCM	23.80	22.75	28-29	22	4.62%	Nắm giữ
18/1/2023	GMD	56.20	48.05	57-59	52	16.96%	Nắm giữ
19/1/2023	CSV	30.30	31.20	39-41	30	-2.88%	Nắm giữ
2/1/2023	BCM	84.00	84.00	110	81	0.00%	Nắm giữ
2/1/2023	PNJ	83.80	86.70	120	82.5	-3.34%	Nắm giữ



TIN VĨ MÔ

Bộ Công Thương yêu cầu rà soát cấp phép đại lý xăng dầu sau loạt sai phạm

Bộ Công Thương đề nghị tăng cường quản lý kinh doanh, rà soát quy trình cấp giấy chứng nhận đại lý, cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

HÓA GIẢI KHÓ KHĂN ĐỂ PHÁT TRIỂN: Tạo động lực tăng trưởng mới

Nghị quyết 01/2023 về nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia được kỳ vọng sẽ tạo ra động lực mới nhằm hỗ trợ thiết thực cho doanh nghiệp.

Nhiều doanh nghiệp FDI mở rộng sản xuất

Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đã có những tín hiệu tích cực ngay từ tháng đầu tiên của năm.

Nhiều bất cập của Luật Thuế Thu nhập cá nhân

Bộ Tài chính đang lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung Luật Thuế Thu nhập cá nhân. Theo ý kiến của các chuyên gia, doanh nghiệp, việc sửa đổi rất cần thiết bởi luật có quá nhiều bất cập.

Áp lực giải ngân vốn đầu tư công

Việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công cần phải chủ động, thực hiện sớm để có thể giải ngân từ những ngày đầu năm 2023.

Top 10 địa phương thu ngân sách lớn nhất miền Bắc năm 2022

Hưng Yên, Vĩnh Phúc đã vượt qua Bắc Ninh trên bảng xếp hạng.

Đại chiến' góp ý sửa Nghị định 95 và Nghị định 83 về kinh doanh xăng dầu

Cần có mức chiết khấu cố định cho doanh nghiệp tham gia kinh doanh xăng dầu, đặc biệt là doanh nghiệp bán lẻ, đang là chủ đề nóng được các doanh nghiệp bán lẻ, thương nhân phân phối và cả đầu mối xăng dầu liên tục đưa ra những ngày gần đây. Doanh nghiệp kiến nghị bằng văn bản tới bộ, ngành để đưa nội dung nói trên vào trong nghị định sửa đổi.

Thủ tướng: Chọn 'đột phá trong đột phá' để phát triển nhanh và bền vững nhất

Sáng 5/2, tại Bình Định, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì hội nghị triển khai chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Hàng loạt dự án lớn đổ vào Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ

Bộ KH&ĐT đã ký kết với 7 đối tác phát triển để hỗ trợ 45 dự án phát triển vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ với tổng quy mô vốn hơn 1,7 tỷ USD. Bên cạnh đó, hàng loạt dự án lớn với vốn đầu tư "khủng" đã được chấp thuận đầu tư.



TIN CHỨNG KHOÁN

Liên tục mua gom mạnh, lượng chứng chỉ ETF Việt Nam trong tay người Thái lập kỷ lục mới

Với sự ưa thích của nhà đầu tư Thái Lan, DCVFM VNDiamond ETF và DCVFM VN30 ETF đều hút vốn mạnh thời gian gần đây sau giai đoạn chững lại quý 3 năm ngoái.

Thị giá vượt nửa triệu đồng/cổ phiếu, vốn hóa của "kỳ lân" công nghệ VNG gấp 3 lần CMC Group

Chỉ sau 4 phiên, cổ phiếu VNZ đã tăng hơn gấp đôi qua đó đẩy vốn hóa thị trường của VNG tăng thêm 9.700 tỷ, lên mức 18.300 tỷ đồng. Tài sản trên sàn chứng khoán của CEO Lê Hồng Minh cũng tăng thêm gần 1.000 tỷ đồng từ đầu tháng 2.

Nhiều doanh nghiệp bất động sản thua lỗ nặng

Sau một năm khó khăn, nhiều công ty bất động sản đã không thể hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh đề ra, hoặc thậm chí ghi nhận mức lỗ cao kỷ lục trong lịch sử hoạt động.

Lỗ kỷ lục năm 2022, một doanh nghiệp "họ" FLC bất ngờ thông báo tìm được đơn vị kiểm toán cho BCTC bán niên

Theo giải trình từ phía công ty, tổng doanh thu quý 4 giảm mạnh do ảnh hưởng khách quan của việc Chủ tịch Tập đoàn FLC Trịnh Văn Quyết bị bắt trong năm 2022 dẫn đến việc các đối tác và ngân hàng dừng hợp đồng mua bán và dừng thi công các công trình xây dựng.

Bầu Đức lần đầu đón "đúng sóng": Giá sầu riêng tăng nóng từng ngày, vượt 200.000 đồng/kg, HAGL sẵn sàng vườn sầu riêng 1.000ha

Sang năm 2023, bên cạnh 62 ha tại Việt Nam, ước tính có khoảng 200 ha tại Lào của HAGL cũng được thu hoạch.

Thắng kiện vụ bán ví điện tử cho phía Hàn Quốc, công ty thành viên VNPT lãi kỷ lục gần 800 tỷ, EPS top đầu TTCK với 38.100 đồng

VMG hoàn nhập dự phòng 720 tỷ đồng sau phán quyết của toà án Hà Nội giúp công ty dịch vụ nội dung trên mạng viễn thông lãi lớn, dù cho trước đó đã thua kiện tại Toà án quốc tế Singapore.

"Game" hay của VNG trên sàn chứng khoán: Chỉ với hơn 110 triệu đồng, cổ phiếu lập đỉnh mới, "bang chủ" Lê Hồng Minh có thêm 720 tỷ đồng

Đó là câu chuyện vô tiền khoáng hậu của ông Lê Hồng Minh, CEO Công ty cổ phần VNG (mã cổ phiếu: VNZ) đang được nhắc đến nhiều trong những ngày qua.

Hoà Phát (HPG): Rơi vào cả 2 kỳ nghỉ tết, sản lượng bán hàng tháng 1/2023 xuống đáy mới, thấp nhất kể từ đầu năm 2021, riêng thép HRC mất mốc 100.000 tấn

Hoà Phát cho biết, cả hai kỳ nghỉ tết Dương lịch và Tết Nguyên đán đều nằm trong tháng 1, nhu cầu thị trường vật liệu xây dựng nói chung và sắt thép nói riêng đều thấp. Do vậy sản lượng sản xuất và bán hàng đều giảm đáng kể so với cùng kỳ.

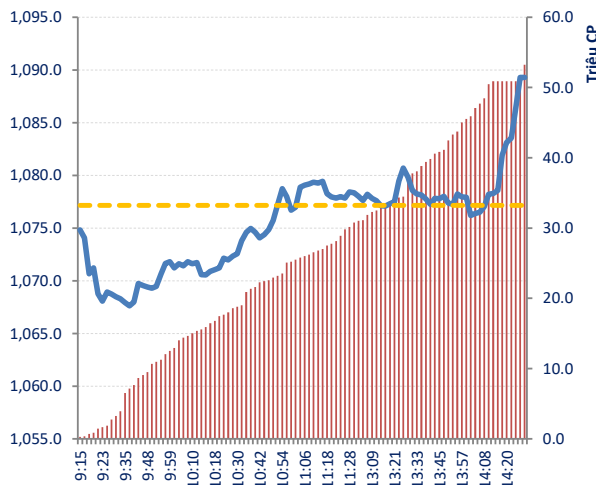
Bán dự án điện mặt trời Vĩnh Hào 6 cho nước ngoài, Fecon từ lỗ sang có lãi hơn 49 tỷ đồng trong quý 4/2022

Ngoài ra, Công ty cũng ghi nhận gần 26 tỷ đồng lợi nhuận khác (cùng kỳ lỗ) do thu nhập từ việc chia sẻ đường dây điện ở dự án Điện gió Quốc Vinh Sóc Trăng. Đây là những nguyên nhân chính dẫn đến tăng lợi nhuận trong kỳ.

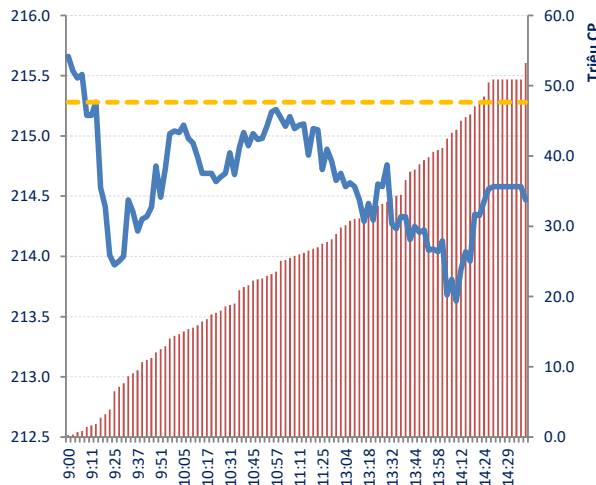


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

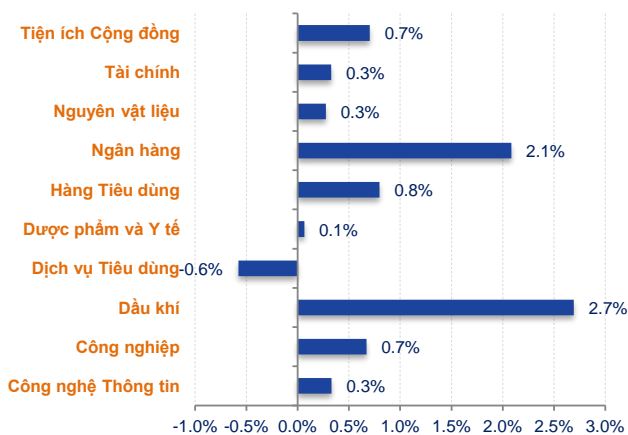
KLGD và VN-Index trong phiên



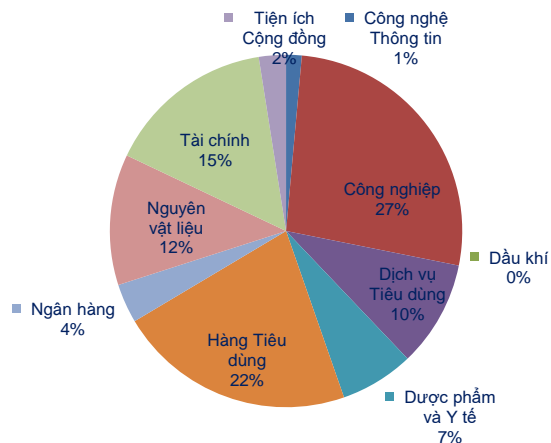
KLGD và HNX-Index trong phiên



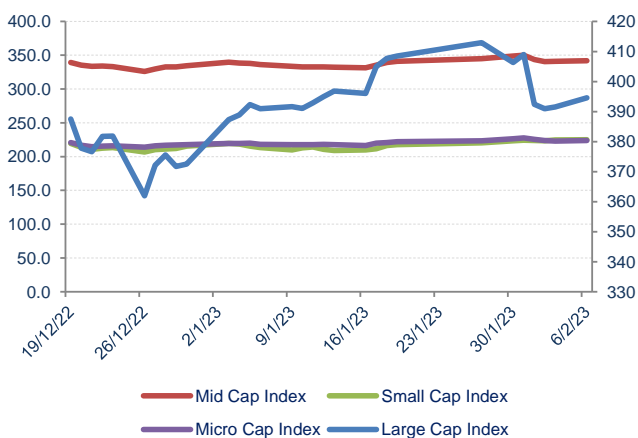
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



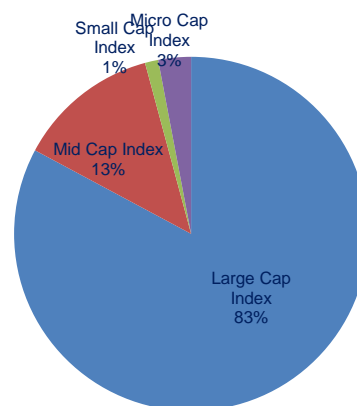
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	4,871,500	DXG	1,259,700	1	SHS	147,400	HMH	15,000
2	SSI	2,147,000	DPM	1,118,000	2	PVS	104,700	DL1	12,800
3	VND	1,978,600	PVT	716,300	3	IDC	67,800	KVC	7,900
4	KBC	1,186,100	KDH	415,600	4	HUT	67,300	IDV	3,500
5	LCG	1,015,100	BID	382,800	5	TNG	50,600	HAD	3,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	10.45	10.45	→ 0.00%	32,597,500	SHS	9.00	9.00	→ 0.00%	10,358,905
VIB	24.30	23.65	↓ -2.67%	31,256,734	CEO	22.60	23.00	↑ 1.77%	6,806,328
HPG	21.10	21.15	↑ 0.24%	23,062,300	PVS	23.60	23.50	↓ -0.42%	5,224,453
VPB	18.25	18.50	↑ 1.37%	21,931,600	IDC	40.00	39.50	↓ -1.25%	2,126,980
NVL	14.95	15.40	↑ 3.01%	20,490,100	SJE	23.60	23.60	→ 0.00%	1,987,000

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PTL	4.04	4.32	0.28	↑ 6.93%	VTC	11.50	12.60	1.10	↑ 9.57%
LAF	13.00	13.90	0.90	↑ 6.92%	HMH	12.60	13.80	1.20	↑ 9.52%
KHG	5.35	5.72	0.37	↑ 6.92%	BPC	9.50	10.40	0.90	↑ 9.47%
HAS	6.85	7.32	0.47	↑ 6.86%	EBS	9.60	10.50	0.90	↑ 9.38%
PC1	23.30	24.90	1.60	↑ 6.87%	VE3	8.60	9.40	0.80	↑ 9.30%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BTT	35.65	33.20	-2.45	↓ -6.87%	HHC	105.00	94.50	-10.50	↓ -10.00%
MCG	2.85	2.66	-0.19	↓ -6.67%	SEB	54.00	48.70	-5.30	↓ -9.81%
EMC	12.00	11.20	-0.80	↓ -6.67%	CAN	43.90	39.60	-4.30	↓ -9.79%
AGM	6.43	6.05	-0.38	↓ -5.91%	DNC	45.40	41.00	-4.40	↓ -9.69%
ADG	28.80	27.20	-1.60	↓ -5.56%	TC6	8.30	7.50	-0.80	↓ -9.64%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	32,597,500	19.7%	2,512	4.2	0.7
VIB	31,256,734	29.7%	4,026	6.0	1.6
HPG	23,062,300	9.1%	1,459	14.5	1.3
VPB	21,931,600	19.2%	2,715	6.7	1.2
NVL	20,490,100	5.3%	1,164	12.8	0.6

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	10,358,905	2.1%	224	40.2	0.8
CEO	6,806,328	7.7%	1,081	20.9	1.6
PVS	5,224,453	6.1%	1,617	14.6	0.9
IDC	2,126,980	40.1%	7,001	5.7	2.0
SJE	1,987,000	9.3%	2,850	8.3	0.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PTL	↑ 6.9%	-18.1%	(1,138)	-	0.8
LAF	↑ 6.9%	13.4%	1,748	7.4	1.0
KHG	↑ 6.9%	9.0%	996	5.4	0.5
HAS	↑ 6.9%	0.3%	52	131.1	0.4
PC1	↑ 6.9%	6.7%	1,664	14.0	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VTC	↑ 9.6%	0.4%	83	138.9	0.6
HMH	↑ 9.5%	3.1%	518	24.3	0.8
BPC	↑ 9.5%	1.1%	273	34.9	0.4
EBS	↑ 9.4%	10.2%	1,518	6.3	0.6
VE3	↑ 9.3%	0.6%	82	104.7	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	4,871,500	13.8%	2,674	9.7	1.3
SSI	2,147,000	9.3%	1,367	14.5	1.3
VND	1,978,600	10.0%	1,095	13.8	1.3
KBC	1,186,100	9.1%	2,019	11.9	1.0
LCG	1,015,100	7.8%	1,013	10.3	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	147,400	2.1%	224	40.2	0.8
PVS	104,700	6.1%	1,617	14.6	0.9
IDC	67,800	40.1%	7,001	5.7	2.0
HUT	67,300	3.6%	399	38.1	1.4
TNG	50,600	18.0%	2,873	5.2	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	440,124	24.2%	6,316	14.7	3.2
BID	219,287	19.1%	3,597	12.1	2.1
VIC	213,580	5.7%	2,159	25.9	1.6
VHM	209,445	20.5%	6,575	7.3	1.4
GAS	201,348	26.1%	7,730	13.6	3.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	18,030	5.7%	1,243	48.3	2.7
THD	14,280	4.4%	776	52.6	2.4
IDC	13,200	40.1%	7,001	5.7	2.0
PVI	11,665	0.5%	168	297.1	1.5
BAB	11,306	9.1%	1,057	13.2	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PET	2.93	6.3%	1,262	16.5	1.0
TDC	2.81	2.8%	350	29.0	0.8
DXG	2.76	1.1%	245	54.6	0.6
LDG	2.72	0.1%	16	278.1	0.3
BCG	2.69	3.1%	667	10.6	0.3

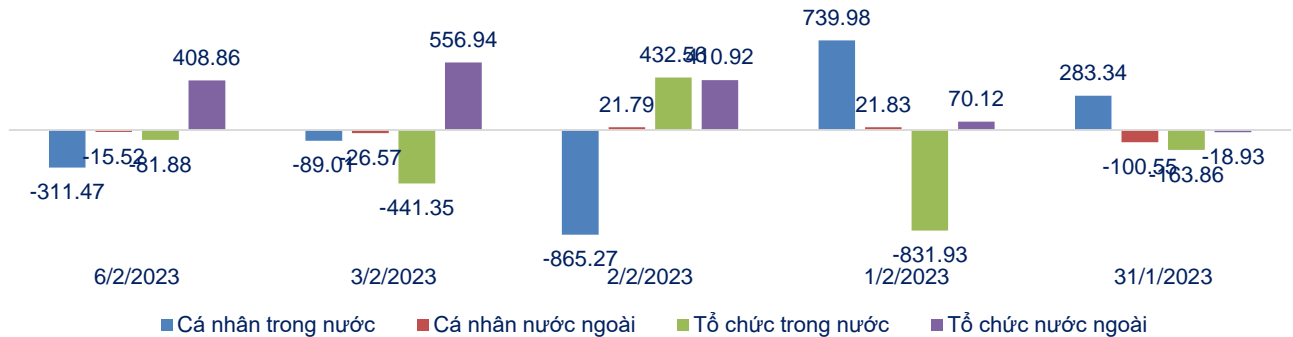
Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
L14	4.46	3.3%	615	86.1	4.0
CEO	3.69	7.7%	1,081	20.9	1.6
APS	3.59	10.4%	1,598	6.1	0.7
API	3.46	13.2%	1,411	6.8	0.8
IDJ	3.37	9.8%	866	10.4	0.8



THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
DPM	60.45	45.1%	14,275	3.0	1.2
HDC	27.10	25.1%	3,875	7.9	1.8
VHM	24.48	20.5%	6,575	7.3	1.4
SSI	15.19	9.3%	1,367	14.5	1.3
MBB	14.70	24.6%	3,856	4.8	1.1

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	-126.66	13.8%	2,674	9.7	1.3
CTG	-42.23	16.7%	3,518	8.3	1.3
VCB	-34.83	24.2%	6,316	14.7	3.2
VIB	-29.69	29.7%	4,026	6.0	1.6
HPG	-29.08	9.1%	1,459	14.5	1.3

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	2.70	9.3%	1,367	14.5	1.3
VNM	2.44	24.8%	4,077	18.6	4.8
DGC	1.62	64.9%	14,902	3.9	2.1
STB	1.25	13.8%	2,674	9.7	1.3
NVL	0.81	5.3%	1,164	12.8	0.6

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
FUEVFVND	-11.93	N/A	N/A	N/A	N/A
HPG	-3.40	9.1%	1,459	14.5	1.3
CTG	-2.24	16.7%	3,518	8.3	1.3
TPB	-2.00	21.5%	3,936	6.1	1.2
PDR	-1.96	13.2%	1,706	8.0	1.0

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VIB	29.69	29.7%	4,026	6.0	1.6
EIB	27.95	15.4%	2,396	10.6	1.5
GMD	21.91	13.3%	3,302	16.5	2.1
CTG	20.19	16.7%	3,518	8.3	1.3
PLX	17.80	5.3%	1,165	32.0	1.7

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	-57.49	9.3%	1,367	14.5	1.3
HDC	-27.10	25.1%	3,875	7.9	1.8
VHM	-26.84	20.5%	6,575	7.3	1.4
VNM	-24.83	24.8%	4,077	18.6	4.8
MBB	-14.72	24.6%	3,856	4.8	1.1

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	125.43	13.8%	2,674	9.7	1.3
SSI	39.60	9.3%	1,367	14.5	1.3
VCB	32.31	24.2%	6,316	14.7	3.2
VND	29.56	10.0%	1,095	13.8	1.3
KBC	28.53	9.1%	2,019	11.9	1.0

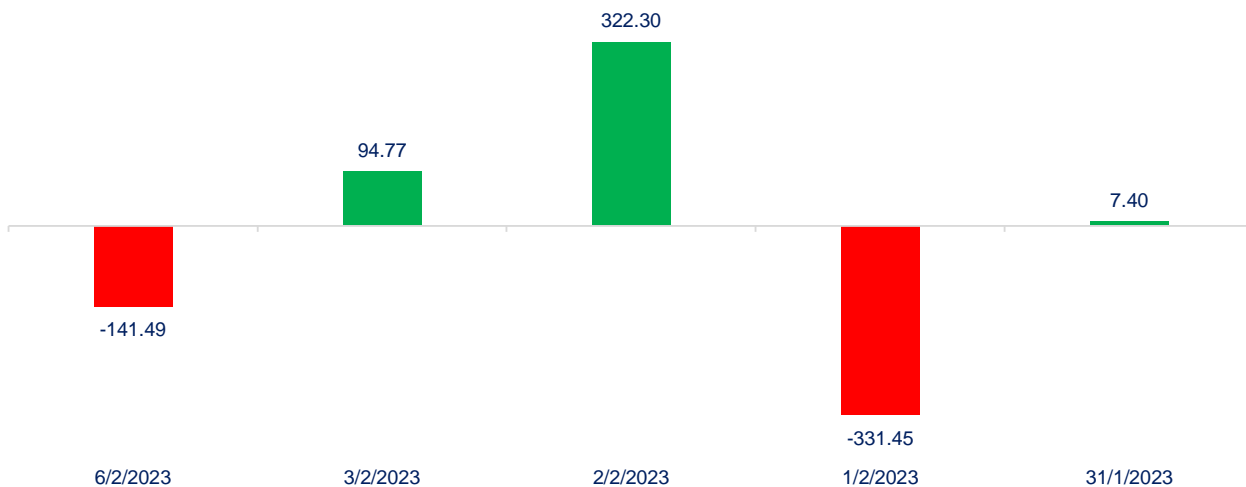
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
DPM	-48.29	45.1%	14,275	3.0	1.2
DXG	-16.91	1.1%	245	54.6	0.6
BID	-16.83	19.1%	3,597	12.1	2.1
PVT	-13.58	11.5%	2,661	7.3	0.8
KDH	-11.61	10.0%	1,549	17.4	1.6

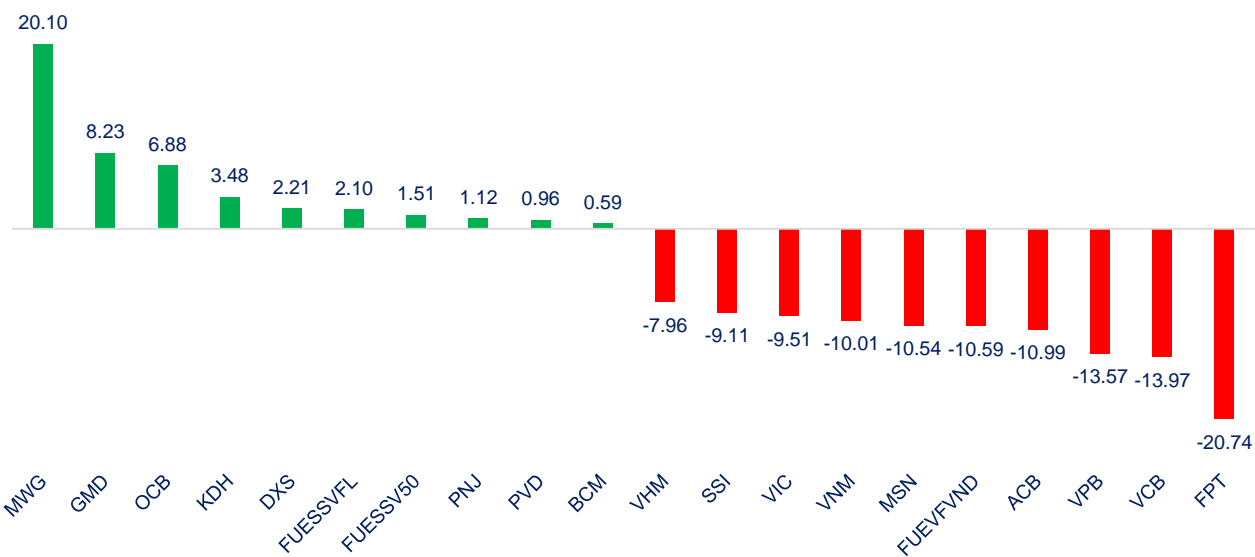


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn